

NGUYÊN TẮC TRUNG THỰC TUYỆT ĐỐI TRONG LUẬT KINH DOANH BẢO HIỂM - TIỆM CẬN CHUẨN MỰC QUỐC TẾ VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ THỰC TIỄN ÁP DỤNG

● **TRẦN MINH LAM**

Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học TP. Hồ Chí Minh

Email: lamtm@hufit.edu.vn

TÓM TẮT:

Luật Kinh doanh bảo hiểm năm 2022 đánh dấu bước chuyển quan trọng trong tư duy lập pháp về bảo hiểm tại Việt Nam, trong đó nguyên tắc trung thực tuyệt đối được ghi nhận một cách rõ ràng và toàn diện. Bài viết phân tích nội dung, ý nghĩa và phạm vi áp dụng của nguyên tắc trung thực tuyệt đối theo Luật Kinh doanh bảo hiểm năm 2022, đồng thời so sánh với chuẩn mực pháp luật bảo hiểm quốc tế. Trên cơ sở đó, bài viết đánh giá những tác động thực tiễn của quy định này đối với doanh nghiệp bảo hiểm và bên mua bảo hiểm, chỉ ra một số khó khăn trong quá trình áp dụng và đề xuất kiến nghị nhằm hoàn thiện khung pháp lý và nâng cao hiệu quả thực thi.

Từ khóa: trung thực tuyệt đối, hợp đồng bảo hiểm, Luật Kinh doanh bảo hiểm, disclosure, utmost good faith.

1. Đặt vấn đề

Hợp đồng bảo hiểm là một loại hợp đồng đặc thù, được thiết lập trên cơ sở chuyển giao rủi ro từ bên mua bảo hiểm sang doanh nghiệp bảo hiểm thông qua cơ chế đóng phí và cam kết bồi thường khi xảy ra sự kiện bảo hiểm. Trong quan hệ này, yếu tố thông tin giữ vai trò đặc biệt quan trọng. Bên mua bảo hiểm thường là chủ thể nắm rõ nhất tình trạng sức khỏe, tình trạng tài sản hoặc mức độ rủi ro liên quan đến đối tượng bảo hiểm. Ngược lại, doanh nghiệp bảo hiểm chỉ có thể đánh giá rủi ro và quyết định chấp nhận bảo hiểm dựa trên các thông tin do bên mua cung cấp. Chính sự chênh lệch về khả năng tiếp cận thông tin này làm phát sinh yêu cầu cao về tính trung thực trong quá trình giao kết và thực hiện hợp đồng bảo hiểm.

Thực tiễn hoạt động bảo hiểm tại Việt Nam thời gian qua cho thấy, nhiều tranh chấp phát sinh từ việc kê khai không đầy đủ, không chính xác thông tin khi tham gia bảo hiểm hoặc từ việc doanh nghiệp bảo hiểm chưa giải thích rõ ràng các điều khoản loại trừ trách nhiệm. Điều này không chỉ ảnh hưởng đến quyền lợi của các bên mà còn tác động đến niềm tin của thị trường bảo hiểm.

Trong bối cảnh đó, Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 ngày 16/6/2022 đã chính thức ghi nhận nguyên tắc trung thực tuyệt đối là một trong những nguyên tắc cơ bản trong giao kết và thực hiện hợp đồng bảo hiểm. Việc luật hóa nguyên tắc này có ý nghĩa quan trọng, góp phần làm rõ trách nhiệm của cả bên mua bảo hiểm và doanh nghiệp bảo hiểm, đồng thời tạo cơ sở pháp lý thống nhất để xử lý các

hành vi vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin.

Trên cơ sở các quy định mới của Luật Kinh doanh bảo hiểm, bài viết tập trung phân tích nội dung và phạm vi áp dụng của nguyên tắc trung thực tuyệt đối, làm rõ những điểm tiến bộ so với quy định trước đây, đánh giá những vấn đề đặt ra trong thực tiễn áp dụng, đồng thời so sánh với chuẩn mực pháp luật bảo hiểm quốc tế. Từ đó, bài viết đề xuất một số kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả thực thi và hạn chế tranh chấp trong hoạt động bảo hiểm.

2. Cơ sở lý luận và pháp lý của nguyên tắc trung thực tuyệt đối

2.1. Khái niệm nguyên tắc trung thực tuyệt đối

Nguyên tắc trung thực tuyệt đối là nguyên tắc cơ bản trong quan hệ bảo hiểm, theo đó các bên tham gia hợp đồng bảo hiểm phải cung cấp thông tin một cách đầy đủ, chính xác và trung thực về những yếu tố có liên quan đến rủi ro được bảo hiểm. Khác với nhiều loại hợp đồng dân sự thông thường, hợp đồng bảo hiểm được thiết lập trên cơ sở doanh nghiệp bảo hiểm đánh giá rủi ro dựa chủ yếu vào thông tin do bên mua bảo hiểm cung cấp. Vì vậy, nếu thông tin không đầy đủ hoặc sai lệch, việc xác định mức phí, phạm vi bảo hiểm và thậm chí quyết định chấp nhận bảo hiểm có thể bị ảnh hưởng trực tiếp.

Trong thực tiễn, nguyên tắc này đòi hỏi bên mua bảo hiểm phải kê khai trung thực các yếu tố như tình trạng sức khỏe (đối với bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe), tình trạng pháp lý và hiện trạng tài sản (đối với bảo hiểm tài sản), cũng như các yếu tố làm tăng hoặc giảm mức độ rủi ro. Đồng thời, doanh nghiệp bảo hiểm cũng có trách nhiệm cung cấp đầy đủ thông tin về quyền lợi bảo hiểm, điều kiện, điều khoản và các trường hợp loại trừ trách nhiệm để bên mua bảo hiểm hiểu rõ trước khi giao kết hợp đồng.

Về mặt lịch sử, nguyên tắc trung thực tuyệt đối được ghi nhận sớm trong pháp luật bảo hiểm của Anh, hình thành từ án lệ Carter v. Boehm, 1766. Theo đó, bên mua bảo hiểm có nghĩa vụ tiết lộ các thông tin trọng yếu mà mình biết hoặc phải biết, nếu những thông tin này có thể ảnh hưởng đến quyết định chấp nhận bảo hiểm của doanh nghiệp bảo hiểm. Từ nền tảng đó, nguyên tắc trung thực tuyệt đối đã trở thành nguyên tắc đặc thù của pháp luật bảo hiểm ở nhiều quốc gia và dần được điều chỉnh theo hướng cân bằng hơn giữa các bên.

Tại Việt Nam, việc chính thức ghi nhận nguyên tắc này trong Luật Kinh doanh bảo hiểm không chỉ

kế thừa kinh nghiệm quốc tế mà còn đáp ứng yêu cầu thực tiễn của thị trường bảo hiểm trong nước, nơi tranh chấp liên quan đến nghĩa vụ cung cấp thông tin ngày càng gia tăng.

2.2. Nội dung và phạm vi áp dụng nguyên tắc trung thực tuyệt đối theo Luật Kinh doanh bảo hiểm

2.2.1. Nghĩa vụ cung cấp thông tin của bên mua bảo hiểm

Theo Luật Kinh doanh bảo hiểm, bên mua bảo hiểm có nghĩa vụ kê khai đầy đủ, trung thực mọi thông tin có liên quan đến hợp đồng bảo hiểm theo yêu cầu của doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài. Trường hợp cố ý cung cấp không đầy đủ thông tin hoặc cung cấp thông tin sai sự thật nhằm giao kết hợp đồng để hưởng quyền lợi bảo hiểm, doanh nghiệp bảo hiểm có quyền hủy bỏ hợp đồng và từ chối bồi thường.

Quy định này có ý nghĩa đặc biệt trong thực tiễn, nhất là đối với bảo hiểm nhân thọ và bảo hiểm sức khỏe - nơi việc khai báo tình trạng sức khỏe đóng vai trò quyết định đến việc chấp nhận bảo hiểm và mức phí.

2.2.2. Nghĩa vụ cung cấp thông tin của doanh nghiệp bảo hiểm

Luật Kinh doanh bảo hiểm quy định rõ: Khi giao kết hợp đồng bảo hiểm, doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin liên quan đến hợp đồng bảo hiểm, giải thích các điều kiện, điều khoản bảo hiểm cho bên mua bảo hiểm; bên mua bảo hiểm có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, trung thực thông tin liên quan đến đối tượng bảo hiểm cho doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài.

Điểm mới đáng chú ý của Luật Kinh doanh bảo hiểm là nghĩa vụ cung cấp thông tin không chỉ đặt lên bên mua bảo hiểm mà còn đặt ra yêu cầu cao đối với doanh nghiệp bảo hiểm. Doanh nghiệp bảo hiểm phải giải thích rõ ràng, đầy đủ các điều khoản bảo hiểm, đặc biệt là điều khoản loại trừ trách nhiệm.

Nếu doanh nghiệp bảo hiểm cố ý cung cấp thông tin sai lệch hoặc không đầy đủ, bên mua bảo hiểm có quyền hủy bỏ hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại. Quy định này góp phần khắc phục tình trạng “bất cân xứng thông tin” vốn tồn tại phổ biến trên thị trường bảo hiểm.

3. So sánh với chuẩn mực pháp luật bảo hiểm quốc tế

3.1. Pháp luật Anh và xu hướng cải cách

Trong pháp luật bảo hiểm Anh, nguyên tắc trung thực tuyệt đối được xác lập từ án lệ *Carter v. Boehm*, 1766 và được ghi nhận tại Đạo luật Bảo hiểm hàng hải năm 1906 (*Marine Insurance Act, 1906*). Theo quy định này, bên mua bảo hiểm có nghĩa vụ tiết lộ mọi tình tiết trọng yếu có thể ảnh hưởng đến quyết định chấp nhận bảo hiểm hoặc mức phí của doanh nghiệp bảo hiểm. Nếu vi phạm nghĩa vụ này, doanh nghiệp bảo hiểm có quyền tuyên bố hợp đồng vô hiệu ngay từ thời điểm giao kết (*Marine Insurance Act, 1906; Merkin & Lowry, 2019*).

Tuy nhiên, cơ chế mang tính “tuyệt đối” này dần bộc lộ những hạn chế trong thực tiễn. Đạo luật Bảo hiểm năm 2015 (*Insurance Act, 2015*) đã cải cách nghĩa vụ cung cấp thông tin theo hướng cân bằng hơn, thay thế nghĩa vụ tiết lộ toàn diện bằng nghĩa vụ “trình bày rủi ro một cách công bằng”. Theo đó, bên mua bảo hiểm phải cung cấp thông tin trung thực, rõ ràng và đầy đủ trong phạm vi hợp lý, đồng thời doanh nghiệp bảo hiểm có trách nhiệm đặt câu hỏi cụ thể để làm rõ rủi ro khi cần thiết. Luật mới cũng quy định chế tài tương xứng với mức độ vi phạm thay vì tự động vô hiệu hợp đồng, qua đó phân bổ lại trách nhiệm giữa các bên và hạn chế việc từ chối bồi thường không phù hợp với bản chất rủi ro (*Insurance Act, 2015; Clarke, 2016*).

3.2. Pháp luật Đức và xu hướng bảo vệ người tiêu dùng bảo hiểm

Tại Đức, Luật Hợp đồng bảo hiểm (*Versicherungsvertragsgesetz - VVG, 2008*) quy định nghĩa vụ cung cấp thông tin của bên mua bảo hiểm gắn liền với các câu hỏi cụ thể do doanh nghiệp bảo hiểm đặt ra. Nếu doanh nghiệp bảo hiểm không đặt câu hỏi rõ ràng, họ khó có cơ sở để viện dẫn vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin của bên mua bảo hiểm. Đồng thời, hậu quả pháp lý của việc vi phạm nghĩa vụ được phân chia theo mức độ lỗi (cố ý, vô ý nặng, vô ý nhẹ), thay vì áp dụng cơ chế hủy bỏ hợp đồng một cách tuyệt đối.

Cách tiếp cận này thể hiện xu hướng tăng cường bảo vệ người tiêu dùng bảo hiểm, đồng thời yêu cầu doanh nghiệp bảo hiểm nâng cao trách nhiệm trong khâu thẩm định rủi ro.

3.3. Pháp luật Hoa Kỳ và nguyên tắc “trình bày sai lệch thông tin trọng yếu”

Tại Hoa Kỳ, nghĩa vụ cung cấp thông tin trung

thực trong bảo hiểm được thể hiện thông qua nguyên tắc “trình bày sai lệch thông tin trọng yếu” (*material misrepresentation*). Theo đó, doanh nghiệp bảo hiểm chỉ có thể từ chối trách nhiệm hoặc hủy bỏ hợp đồng nếu chứng minh được thông tin sai lệch là “trọng yếu”, tức là nếu biết trước thông tin này, họ sẽ không giao kết hợp đồng hoặc sẽ áp dụng mức phí, điều kiện bảo hiểm khác (*Abraham, 2015; Stempel & Knutsen, 2020*). Cách tiếp cận này nhấn mạnh mối liên hệ giữa thông tin bị sai lệch và quyết định thẩm định rủi ro của doanh nghiệp bảo hiểm, qua đó hạn chế việc từ chối bồi thường dựa trên những sai sót không ảnh hưởng thực chất đến rủi ro được bảo hiểm.

3.4. Pháp luật Pháp và cách tiếp cận dựa trên câu hỏi cụ thể

Tại Pháp, Bộ luật Bảo hiểm (*Code des assurances*) quy định nghĩa vụ cung cấp thông tin của bên mua bảo hiểm gắn với bảng câu hỏi do doanh nghiệp bảo hiểm đưa ra trước khi giao kết hợp đồng. Theo Điều L113-2, bên mua bảo hiểm có trách nhiệm trả lời trung thực và đầy đủ các câu hỏi này; nếu doanh nghiệp bảo hiểm không đặt câu hỏi cụ thể, họ khó có cơ sở viện dẫn vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin (*Code des assurances, art. L113-2*). Hậu quả pháp lý của việc khai báo sai được phân định theo mức độ lỗi. Trường hợp cố ý khai báo sai hoặc che giấu thông tin, hợp đồng có thể bị tuyên vô hiệu theo Điều L113-8 (*Code des assurances, art. L113-8*). Ngược lại, nếu việc khai báo sai không mang tính gian dối, doanh nghiệp bảo hiểm chỉ được quyền điều chỉnh mức phí hoặc giảm số tiền bồi thường tương ứng theo Điều L113-9 (*Code des assurances, art. L113-9*). Cách tiếp cận này thể hiện sự cân bằng giữa yêu cầu trung thực và bảo vệ quyền lợi của người tham gia bảo hiểm.

3.5. Pháp luật Nhật Bản và cơ chế xử lý theo mức độ lỗi

Tại Nhật Bản, Luật Hợp đồng bảo hiểm năm 2008 (*Insurance Act, 2008*) quy định nghĩa vụ cung cấp thông tin của bên mua bảo hiểm gắn với các câu hỏi cụ thể do doanh nghiệp bảo hiểm đặt ra trước khi giao kết hợp đồng (*Insurance Act, 2008*). Doanh nghiệp bảo hiểm chỉ có quyền hủy bỏ hợp đồng khi chứng minh được bên mua cố ý hoặc do lỗi nghiêm trọng cung cấp thông tin sai lệch. Nếu vi phạm không có lỗi nghiêm trọng hoặc không liên quan trực tiếp đến sự kiện bảo hiểm, quyền từ chối bồi thường có thể bị hạn chế. Cách tiếp cận này nhằm bảo đảm sự cân bằng giữa nghĩa vụ trung thực và bảo vệ quyền lợi của người tham gia bảo hiểm (*Fujita, 2012*).

3.6. Pháp luật Úc và cơ chế nghĩa vụ cung cấp thông tin có giới hạn

Tại Úc, Đạo luật Hợp đồng bảo hiểm năm 1984 (sửa đổi, bổ sung đến nay) quy định bên mua bảo hiểm có nghĩa vụ cung cấp các thông tin mà mình biết hoặc phải biết là có liên quan đến quyết định chấp nhận bảo hiểm của doanh nghiệp bảo hiểm (Insurance Contracts Act, 1984). Đồng thời, pháp luật yêu cầu doanh nghiệp bảo hiểm phải giải thích rõ phạm vi thông tin cần khai báo và thiết kế câu hỏi cụ thể, dễ hiểu. Các sửa đổi gần đây theo Đạo luật sửa đổi pháp luật tài chính năm 2019 đã thu hẹp nghĩa vụ khai báo trong bảo hiểm tiêu dùng và thay thế bằng cơ chế đặt câu hỏi cụ thể. Hậu quả pháp lý của việc vi phạm được áp dụng tương xứng với mức độ lỗi và mức độ ảnh hưởng của thông tin đến rủi ro bảo hiểm. Cách tiếp cận này nhằm bảo đảm sự cân bằng giữa nghĩa vụ trung thực và bảo vệ người tham gia bảo hiểm.

3.7. Nhận xét so sánh với Luật Kinh doanh bảo hiểm năm 2022 của Việt Nam

Qua so sánh pháp luật bảo hiểm của Anh, Đức, Hoa Kỳ, Pháp, Nhật Bản và Úc có thể nhận thấy một xu hướng cải cách khá rõ nét trong các hệ thống pháp luật tiên tiến. Thứ nhất, các quốc gia này không còn duy trì cách hiểu cứng nhắc về nguyên tắc trung thực tuyệt đối theo hướng đặt toàn bộ gánh nặng cung cấp thông tin lên bên mua bảo hiểm. Thứ hai, nghĩa vụ cung cấp thông tin ngày càng được gắn với các câu hỏi cụ thể do doanh nghiệp bảo hiểm đặt ra trước khi giao kết hợp đồng, thay vì yêu cầu bên mua phải tự suy đoán và khai báo mọi tình tiết có thể liên quan đến rủi ro. Thứ ba, hậu quả pháp lý của việc khai báo sai được phân hóa theo mức độ lỗi và mức độ ảnh hưởng thực tế của thông tin đến quyết định chấp nhận bảo hiểm. Thứ tư, cơ chế pháp lý nhìn chung đều hướng tới tăng cường bảo vệ người tham gia bảo hiểm và bảo đảm sự cân bằng lợi ích giữa các bên.

Đối chiếu với các kinh nghiệm nêu trên, Luật Kinh doanh bảo hiểm của Việt Nam đã có bước tiến quan trọng khi ghi nhận nghĩa vụ trung thực cho cả doanh nghiệp bảo hiểm và bên mua bảo hiểm, đồng thời nhấn mạnh trách nhiệm giải thích, minh bạch thông tin của doanh nghiệp bảo hiểm. Tuy nhiên, các quy định hiện hành vẫn mang tính khung, chưa phân định rõ hậu quả pháp lý theo từng mức độ lỗi và chưa xác lập tiêu chí cụ thể để xác định “thông tin trọng yếu”. Điều này cho thấy, pháp luật Việt Nam đã tiệm cận xu hướng chung của thế giới, nhưng vẫn còn dư

địa hoàn thiện theo hướng cụ thể, minh bạch và phù hợp hơn với thực tiễn giải quyết tranh chấp bảo hiểm hiện nay.

4. Những vấn đề thực tiễn trong áp dụng nguyên tắc trung thực tuyệt đối tại Việt Nam

4.1. Khó khăn trong việc xác định “thông tin trọng yếu”

Trong thực tiễn giải quyết tranh chấp bảo hiểm, việc xác định thế nào là “thông tin trọng yếu” mà bên mua bảo hiểm có nghĩa vụ phải khai báo vẫn còn nhiều cách hiểu khác nhau. Pháp luật hiện hành mới dừng ở quy định mang tính nguyên tắc, chưa đưa ra tiêu chí cụ thể để xác định mức độ ảnh hưởng của thông tin đến quyết định chấp nhận bảo hiểm hoặc xác định mức phí. Điều này có thể dẫn đến tình trạng mỗi doanh nghiệp bảo hiểm hoặc cơ quan giải quyết tranh chấp có cách đánh giá khác nhau, tiềm ẩn nguy cơ bất lợi cho bên mua bảo hiểm nếu thiếu cơ sở rõ ràng để bảo vệ quyền lợi của mình.

4.2. Rủi ro lạm dụng quyền từ chối bồi thường

Nguyên tắc trung thực tuyệt đối, nếu không được áp dụng một cách thận trọng và minh bạch, có thể trở thành căn cứ để doanh nghiệp bảo hiểm từ chối bồi thường trong những trường hợp vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin không thực sự ảnh hưởng đến rủi ro bảo hiểm. Trên thực tế, có những trường hợp thông tin khai báo thiếu sót không có mối liên hệ trực tiếp với sự kiện bảo hiểm xảy ra, nhưng vẫn bị viện dẫn làm lý do từ chối trách nhiệm. Nếu không có cơ chế kiểm soát hợp lý, điều này có thể làm giảm niềm tin của người tham gia bảo hiểm và ảnh hưởng đến sự phát triển bền vững của thị trường.

4.3. Thách thức trong môi trường bảo hiểm số

Sự phát triển của bảo hiểm số và giao kết hợp đồng trên môi trường mạng đặt ra nhiều vấn đề mới trong việc thực hiện nguyên tắc trung thực tuyệt đối. Việc kê khai thông tin trực tuyến, sử dụng biểu mẫu điện tử hoặc hệ thống tự động hóa có thể làm phát sinh rủi ro sai sót trong quá trình nhập liệu và xác thực dữ liệu. Bên cạnh đó, việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo và dữ liệu lớn trong thẩm định rủi ro cũng làm gia tăng yêu cầu về tính minh bạch và trách nhiệm của doanh nghiệp bảo hiểm trong việc giải thích cơ sở đánh giá rủi ro. Những yếu tố này đòi hỏi cơ chế pháp lý và hướng dẫn thực thi phải được hoàn thiện để phù hợp với bối cảnh chuyển đổi số của thị trường bảo hiểm.

5. Kiến nghị hoàn thiện và kết luận

5.1. Kiến nghị

Từ những phân tích nêu trên, để bảo đảm nguyên tắc trung thực tuyệt đối được áp dụng thống nhất và hiệu quả trong thực tiễn, bài viết đề xuất một số kiến nghị sau:

Thứ nhất, cần ban hành văn bản hướng dẫn chi tiết về tiêu chí xác định “thông tin trọng yếu” trong hợp đồng bảo hiểm. Việc làm rõ khái niệm này sẽ giúp hạn chế cách hiểu tùy nghi, đồng thời tạo cơ sở pháp lý minh bạch cho doanh nghiệp bảo hiểm, bên mua bảo hiểm và cơ quan giải quyết tranh chấp khi đánh giá hành vi vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin. Hướng dẫn có thể theo hướng gắn “tính trọng yếu” với mức độ ảnh hưởng thực tế đến quyết định chấp nhận bảo hiểm hoặc mức phí áp dụng.

Thứ hai, cần chuẩn hóa và nâng cao chất lượng hệ thống bảng câu hỏi bảo hiểm, đặc biệt trong lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ và bảo hiểm sức khỏe. Các câu hỏi cần được thiết kế rõ ràng, cụ thể, tránh thuật ngữ chuyên môn khó hiểu hoặc phạm vi quá rộng. Việc minh bạch hóa quy trình khai báo thông tin không chỉ giúp bên mua bảo hiểm thực hiện đúng nghĩa vụ mà còn giảm thiểu rủi ro tranh chấp sau này.

Thứ ba, cần tăng cường cơ chế giám sát và kiểm tra việc áp dụng nguyên tắc trung thực tuyệt đối trên thực tế. Cơ quan quản lý nhà nước về bảo hiểm nên

có hướng dẫn và theo dõi việc doanh nghiệp bảo hiểm viện dẫn vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin để từ chối bồi thường, bảo đảm việc áp dụng phù hợp với bản chất và mức độ vi phạm. Đồng thời, cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật để người dân hiểu rõ quyền và nghĩa vụ của mình khi tham gia bảo hiểm.

5.2. Kết luận

Việc ghi nhận nguyên tắc trung thực tuyệt đối trong Luật Kinh doanh bảo hiểm là bước tiến quan trọng trong quá trình hoàn thiện khung pháp lý về bảo hiểm tại Việt Nam. Quy định này không chỉ góp phần tiệm cận chuẩn mực pháp luật quốc tế mà còn tạo nền tảng pháp lý rõ ràng hơn cho việc xử lý các tranh chấp phát sinh từ nghĩa vụ cung cấp thông tin.

Tuy nhiên, để nguyên tắc này thực sự phát huy hiệu quả trong thực tiễn, cần có sự cụ thể hóa thông qua các văn bản hướng dẫn và sự áp dụng linh hoạt, thận trọng từ phía doanh nghiệp bảo hiểm cũng như cơ quan giải quyết tranh chấp. Việc bảo đảm cân bằng hợp lý giữa trách nhiệm của doanh nghiệp bảo hiểm và nghĩa vụ của bên mua bảo hiểm sẽ góp phần củng cố niềm tin của người dân đối với thị trường bảo hiểm, đồng thời thúc đẩy sự phát triển ổn định và bền vững của ngành bảo hiểm trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng. ■

Tài liệu tham khảo:

Quốc hội (2015). Bộ luật Dân sự (Luật số 91/2015/QH13). Nhà Xuất bản Chính trị Quốc gia Sự thật.

Quốc hội (2022). Luật Kinh doanh bảo hiểm (Luật số 08/2022/QH15). Nhà Xuất bản Chính trị Quốc gia Sự thật.

Thư viện Pháp luật. (n.d.). Nguyên tắc trung thực tuyệt đối trong hợp đồng bảo hiểm. Truy cập tại <https://thuvienphapluat.vn/>

Abraham, K. S. (2015). Insurance law and regulation: Cases and materials (6th ed.). Foundation Press.

Bigot, J. (2018). Traité de droit des assurances. LGDJ.

Carter v. Boehm, (1766) 3 Burr. 1905 (K.B.).

Clarke, M. (2016). The law of insurance contracts (6th ed.). Informa Law.

Code des assurances. (n.d.). Légifrance. <https://www.legifrance.gouv.fr/>

Fujita, T. (2012). The modernisation of Japanese insurance contract law. Journal of Japanese Law, 34, 5-24.

Insurance Act (Act No. 56 of 2008) (Japan). Ministry of Justice Japan. <https://www.japaneselawtranslation.go.jp/>

Insurance Act 2015 (UK). <https://www.legislation.gov.uk/ukpga/2015/4/contents>

Insurance Contracts Act 1984 (Cth) (Australia). Federal Register of Legislation. <https://www.legislation.gov.au/>

Langheid, T., & Römer, W. (Eds.). (2019). VVG: Versicherungsvertragsgesetz Kommentar (6th ed.). C.H. Beck.

Marine Insurance Act 1906 (UK). <https://www.legislation.gov.uk/ukpga/Edw7/6/41>

Merkin, R., & Lowry, J. (2019). Insurance law: Doctrines and principles (4th ed.). Hart Publishing.

Stempel, J. W., & Knutsen, E. S. (2020). Stempel and Knutsen on insurance coverage (4th ed.). Wolters Kluwer.
Versicherungsvertragsgesetz (VVG) (2008) (Germany). Federal Ministry of Justice. https://www.gesetze-im-internet.de/vvg_2008/

Ngày nhận bài: 16/01/2026

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 30/01/2026

Ngày chấp nhận đăng bài: 15/02/2026

THE PRINCIPLE OF UTMOST GOOD FAITH IN THE LAW ON INSURANCE BUSINESS: ALIGNMENT WITH INTERNATIONAL STANDARDS AND IMPLEMENTATION CHALLENGES

● TRAN MINH LAM

Ho Chi Minh City University of Foreign Languages and Information Technology

ABSTRACT:

The 2022 Law on Insurance Business represents a significant shift in Vietnam's legislative approach to insurance by explicitly and comprehensively recognizing the principle of utmost good faith. This study examines the content, legal significance, and scope of application of this principle under the 2022 framework, while situating it in comparison with international insurance law standards. Through doctrinal analysis and comparative assessment, the findings highlight the practical implications of the principle for both insurers and policyholders, particularly in shaping disclosure obligations and contractual fairness. The study further identifies key challenges arising in its implementation and provides a critical evaluation of the current legal framework in light of evolving market practices.

Keywords: insurance contract, Insurance Business Law, disclosure, utmost good faith.